

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS-ST

Ngày: 14 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hà

2. Bà Bùi Thị Bích Thủy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST-HS, ngày 12/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HS, ngày 31/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn V; sinh năm: 1989; tại: Xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Xuân Thắng, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ph (đã chết); con bà: Nguyễn Thị X; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

- *Bị hại:* Anh Đinh Công L1; sinh năm: 1985 (đã chết)

- *Người đại diện của bị hại:* Ông Đinh Công L; sinh năm: 1963; nơi cư trú: Thôn Cao Long, xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa (Là bố của bị hại). Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Xuân Thắng, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ, ngày 24/01/2019, Nguyễn Văn V, người thôn Xuân Thắng, xã Thạch Cẩm điều khiển xe mô tô biển

kiểm soát 36E1-290.49 chở Nguyễn Văn Đ, người cùng thôn ngồi phía sau đi trên tỉnh lộ 516 hướng từ xã Thạch Bình đi xã Thạch Quảng. Khi đến đoạn qua thôn Liên Sơn, xã Thạch Sơn, do không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe liền trước nên khi phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 51S8-3364 do Đinh Công L1, người thôn Cao Long, xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy điều khiển đang đi cùng chiều phía trước chuyển hướng sang trái đã không kịp xử lý, đâm vào giảm xóc phía trước bên trái xe của L1 gây tai nạn, làm cả hai xe ngã trượt trên mặt đường, bị hư hỏng. Anh L1 ngã xuống đường bị thương và tử vong trên đường được đưa đi cấp cứu, còn V và Đ cũng bị ngã nhưng chỉ bị thương nhẹ.

Kết quả giám định pháp y tử thi tại bản Kết luận giám định số 478/GDPY-PC09 ngày 11/02/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của Đinh Công L1 là do vỡ xương hộp sọ, chảy máu lan tỏa màng mềm.

Kết quả giám định phương tiện tại bản Kết luận giám định số 887/PC09 ngày 25/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, xác định: Khi xảy ra tai nạn, hai xe chuyển động cùng chiều; mặt lãn và má lốp trước xe mô tô biển kiểm soát 36E1-290.49 va chạm với mặt ngoài giảm xóc trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 51S8-3364.

Kết quả định giá tài sản tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 12/HĐĐGTS-TT ngày 15/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thạch Thành xác định: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông nêu trên là 1.770.000 đồng, trong đó xe mô tô biển kiểm soát 36E1-290.49 bị hư hỏng, thiệt hại 780.000 đồng, xe mô tô biển kiểm soát 51S8-3364 bị hư hỏng, thiệt hại 990.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSTT, ngày 10/7/2019, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn V 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn V đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đại diện VKSND đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, đại diện VKSND không đề cập xử lý.

Nguyễn Văn V và anh Nguyễn Văn Đ còn khai khi xảy ra tai nạn giao thông, Đinh Công L1 còn chở theo một người đàn ông ngồi phía sau, sau tai nạn, người này đã rời khỏi hiện trường. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không xác định được.

Về phần Nguyễn Văn Đ, là người ngồi sau xe V khi xảy ra tai nạn nhưng chỉ bị thương nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe; sau tai nạn giao thông Đ không điều trị ở cơ sở y tế nên Cơ quan điều tra không thu thập các tài liệu liên quan để tiến hành giám định xác định mức tổn thương cơ thể do bị tai nạn giao thông gây ra đối với Đ.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, Nguyễn Văn V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, lời khai của người làm chứng, hiện trường nơi xảy ra tai nạn, kết luận giám định pháp y. Bị cáo điều khiển xe mô tô sử dụng nồng độ cồn vượt quá giới hạn cho phép (0,810mg/1 lít khí thở) gây tai nạn dẫn đến chết người của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm: *“Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở”*. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Văn V đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo điều khiển xe mô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn trong cơ thể vượt quá mức quy định, không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn với xe liền trước nên đã đâm vào xe mô tô của anh Đinh Công L1 điều khiển đang đi cùng chiều phía trước chuyển hướng sang trái, hậu quả làm anh Lê chết, gây nhiều đau thương mất mát cho gia đình người bị hại. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của người dân khi tham gia giao thông.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Có 03 tình tiết giảm nhẹ như sau: Tự nguyện bồi thường thiệt hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Đây là 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được chấp nhận theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Mặc dù bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nhưng là lỗi vô ý, bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện ở chỗ chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định, nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, cần áp dụng Điều 65 BLHS để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn V đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 79.500.000đ (Bảy mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng). Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[4]. Về vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên miễn xét.

[5]. Về người đàn ông ngồi phía sau xe của anh Đinh Công L1, sau tai nạn, người này đã rời khỏi hiện trường. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không xác định được. Về phần Nguyễn Văn Đ, là người ngồi sau xe V khi xảy ra tai nạn nhưng chỉ bị thương nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe; sau tai nạn giao thông Đ không điều trị ở cơ sở y tế nên Cơ quan điều tra không thu thập được các tài liệu liên quan để tiến hành giám định xác định mức tổn thương cơ thể do bị tai nạn giao thông gây ra đối với Đ.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Nguyễn Văn V 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- CQĐT CA huyện Thạch Thành;
- CQTHAHS CA huyện Thạch Thành;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Anh Đức

